

Số: 53/2018/QĐST-HNGĐ *Điện Biên Phủ, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Chị **Vì Thị Ng**. Địa chỉ: Đội 20, xã Th N, huyện Đ B, tỉnh Đ;
- Anh **Sầm Văn L**. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị Ng và anh Sầm Văn L.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao con chung là Sầm Minh N- sinh ngày 21/9/2010 cho anh Sầm Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Vì Thị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 01/6/2018. Anh L không yêu cầu chị Ng trả lãi nếu chậm thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà anh L không được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp

nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vì Thị Ng tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001765 ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Chị Ng đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TP ĐBP;
- UBND phường Th Tr, TP ĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền

